

Sách Đa-ni-ên - Số một trăm linh bốn

Vén màn nguyên tắc tiên tri: Tìm hiểu sự phán xét điều tra và phán xét thi hành trong những ngày sau rốt

Jeff Pippenger
2024-02-29

Chúng ta đang thiết lập quy tắc tiên tri đã được Sư Tử của chi phái Giu-đa xác định trong công việc của Ngài là mở ấn sáu câu cuối cùng của Đa-ni-ên đoạn mười một, vào “thời kỳ cuối cùng”, năm 1989, khi Liên Xô bị quét sạch bởi một liên minh bí mật giữa Ronald Reagan và giáo hoàng La Mã. Chúng tôi đã cho thấy rằng các sự ứng nghiệm ba lần của La Mã và sự sụp đổ của Ba-by-lôn xác định người đàn bà và con thú mà nàng cười và thống trị trong Khải Huyền đoạn mười bảy.

Sự mô tả về người đàn bà và con thú trong các chương mười bảy và mười tám nêu rõ sự phán xét tiến triển mà Đức Chúa Trời giáng trên Ba-by-lôn hiện đại, bắt đầu từ luật Chủ nhật sắp đến và kéo dài cho đến khi Mi-ca-ên đứng lên và thời kỳ ân điển cho loài người chấm dứt. Khoảng thời gian đó đánh dấu phần thứ nhất của Sự Phán Xét Thi Hành của Đức Chúa Trời, được thực hiện với sự pha lẫn lòng thương xót của Ngài. Rồi với bảy tai vạ sau cùng, không còn lòng thương xót nào được pha lẫn trong các phán xét của Ngài. Hai bước này cũng được hàm ý trong Sự Phán Xét Điều Tra, vốn bắt đầu vào ngày 22 tháng 10 năm 1844. Sự phán xét điều tra khởi đầu bằng việc điều tra và phán xét những người đã chết, và vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, sự phán xét điều tra đối với người đang sống đã bắt đầu.

Sự phán xét dành cho người sống cũng được chia thành hai giai đoạn, giai đoạn thứ nhất bắt đầu vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, với việc điều tra và phán xét những người là ứng viên để được ở trong số một trăm bốn mươi bốn nghìn, vì sự phán xét bắt đầu từ nhà của Đức Chúa Trời. Cuộc phán xét điều tra đối với người chết chỉ được thực hiện đối với những người mà tên họ đã từng, vào một thời điểm nào đó trong đời, được ghi vào Sách sự sống. Những tên của người chết đã được ghi chép và ghi vào sổ sau đó được đối chiếu với Sách tội lỗi. Nếu họ có những tội lỗi chưa xưng nhận, thì tên họ bị xóa khỏi Sách sự sống. Cuộc phán xét điều tra đối với người sống được xác định là bắt đầu từ nhà của Đức Chúa Trời, trong khi đối với cuộc phán xét điều tra người chết thì không cần có sự xác định như vậy.

Trong cuộc phán xét điều tra của những người còn sống, Lời Đức Chúa Trời đã cẩn thận cho biết rằng cuộc phán xét ấy, trong thời kỳ ấn chứng của một trăm bốn mươi bốn nghìn, đã bắt đầu tại Giê-ru-sa-lem, tức là Hội Thánh của Đức Chúa Trời. Kinh Thánh đưa ra một lời chứng trực tiếp thứ hai cho thực tế này.

Vì thì giờ đã đến để sự phán xét phải bắt đầu tại nhà Đức Chúa Trời; và nếu nó bắt đầu trước hết từ chúng ta, thì kết cuộc của những kẻ không vâng phục Tin Lành của Đức Chúa Trời sẽ ra sao? 1 Phi-e-rơ 4:17.

Sự phán xét những người sống bắt đầu tại Giê-ru-sa-lem, nhà của Đức Chúa Trời, và có một thời điểm cụ thể khi sự phán xét ấy bắt đầu. Sự phán xét những người sống bắt đầu tại Giê-ru-sa-lem

khi cái ống mực của người chép đi qua Giê-ru-sa-lem và đặt một dấu trên những người nam và nữ thờ than kêu khóc vì những sự ghê tởm đang được làm trong Hội Thánh và cả trong xứ.

Nhóm người không vâng theo Tin Lành được nhận diện trong Khải Huyền đoạn bảy, tương phản với 144.000, nơi đó Giăng gọi họ là đám đông rất lớn. Đám đông rất lớn tượng trưng cho một nhóm người đang sống được phán xét trong thời kỳ phán xét người sống, là những người chưa vâng giữ trọn vẹn luật pháp của Đức Chúa Trời, vì họ đã thờ phượng vào ngày mặt trời của Giáo hoàng. Vào kỳ đạo luật Chủ nhật sắp đến tại Hoa Kỳ, những người đã được đóng ấn bởi thiên sứ có cái nghiên mực của người ký lục trong Ê-xê-chi-ên đoạn chín, cũng chính là sự đóng ấn của Khải Huyền đoạn bảy, sẽ được giương lên như một cờ hiệu. Bây giờ những ai hiện nay không vâng theo Tin Lành sẽ bị quy trách nhiệm về ngày Sa-bát thứ bảy.

"Nhưng các Cơ Đốc nhân của những thế hệ trước đã giữ ngày Chủ nhật, cho rằng làm như vậy là họ đang giữ ngày Sa-bát của Kinh Thánh; và hiện nay có những Cơ Đốc nhân chân chính trong mọi giáo hội, không loại trừ Giáo hội Công giáo La Mã, những người chân thành tin rằng Chủ nhật là ngày Sa-bát do Đức Chúa Trời chỉ định. Đức Chúa Trời chấp nhận sự chân thành trong mục đích của họ và sự ngay thẳng của họ trước mặt Ngài. Nhưng khi việc giữ ngày Chủ nhật được luật pháp cưỡng bách, và thế giới được soi sáng về nghĩa vụ đối với ngày Sa-bát chân thật, thì bất cứ ai vi phạm điều răn của Đức Chúa Trời để vâng theo một giới luật không có thẩm quyền cao hơn thẩm quyền của La Mã, sẽ qua đó tôn vinh giáo hoàng quyền hơn là Đức Chúa Trời. Người ấy đang bày tỏ sự tôn phục đối với La Mã và đối với quyền lực thi hành thiết chế do La Mã đặt ra. Người ấy đang thờ lạy con thú và tượng của nó. Khi người ta khước từ thiết chế mà Đức Chúa Trời đã tuyên bố là dấu hiệu thẩm quyền của Ngài, và thay vào đó tôn vinh điều mà La Mã đã chọn làm dấu hiệu quyền tối thượng của mình, họ sẽ nhờ đó chấp nhận dấu hiệu bày tỏ sự trung thành với La Mã - 'dấu của con thú.' Và chỉ khi vấn đề được trình bày rõ ràng trước dân chúng như vậy, và họ được đưa đến chỗ phải chọn lựa giữa các điều răn của Đức Chúa Trời và các điều răn của loài người, thì những ai vẫn tiếp tục vi phạm mới nhận lấy 'dấu của con thú.'" The Great Controversy, 449.

Dấu hiệu của những người được ấn chứng là người kêu gọi những người không vâng phục Tin Mừng vào sự vâng phục.

Trong ngày ấy sẽ có một rẽ của Gie-sê đứng làm tiêu kỳ cho các dân; các dân ngoại sẽ tìm kiếm Ngài, và sự yên nghỉ của Ngài sẽ vinh hiển. Trong ngày ấy sẽ xảy ra rằng Chúa sẽ lại giao tay lần thứ hai để thu hồi phần dân sót của Ngài, những người còn lại, từ A-si-ri, từ Ai Cập, từ Pa-thrốt, từ Cút, từ Ê-lam, từ Si-nê-a, từ Ha-mát, và từ các đảo ngoài biển. Ngài sẽ dựng một tiêu kỳ cho các dân tộc, nhóm họp những kẻ bị xua đuổi của Y-sơ-ra-ên, và thu lại những kẻ tán lạc của Giu-đa từ bốn phương trên đất. Ê-sai 11:10-12.

Những người hiện nay không vâng theo Tin Lành bị phán xét khi họ còn sống, nhưng sự phán xét của họ phải diễn ra sau cuộc phán xét điều tra đối với một trăm bốn mươi bốn nghìn người còn sống, vì họ chỉ có thể được cảnh báo khi nhìn thấy những người nam và nữ mang ấn của Đức Chúa Trời trong thời kỳ khủng hoảng của luật ngày Chủ nhật sắp tới.

"Công việc của Đức Thánh Linh là cáo trách thế gian về tội lỗi, về sự công bình và về sự phán xét. Thế gian chỉ có thể được cảnh cáo khi thấy những người tin lẽ thật được thánh hóa bởi lẽ

thật, hành động theo những nguyên tắc cao cả và thánh khiết, bày tỏ một cách cao cả và rõ ràng ranh giới phân định giữa những người giữ các điều răn của Đức Chúa Trời và những kẻ giày đạp chúng dưới chân. Sự thánh hóa của Đức Thánh Linh đánh dấu sự khác biệt giữa những người có ấn của Đức Chúa Trời và những kẻ giữ một ngày nghi giả mạo. Khi sự thử thách đến, dấu của con thú là gì sẽ được bày tỏ rõ ràng. Ấy là việc giữ ngày Chủ nhật. Những ai, sau khi đã nghe lẽ thật, vẫn tiếp tục xem ngày ấy là thánh, mang lấy dấu ấn của con người tội ác, kẻ đã toan đổi thay các thời kỳ và luật pháp." Bible Training School, ngày 1 tháng 12, 1903.

Sự phán xét thi hành, trong đó công việc của Ê-li thứ ba được hoàn tất, bắt đầu từ đạo luật Chủ nhật sắp tới. Nó gồm hai thời kỳ; trong thời kỳ thứ nhất, các sự phán xét của Đức Chúa Trời đi kèm với lòng thương xót dành cho những người hiện nay không vâng theo Tin Lành, và sau đó là bầy tai và cuối cùng được giáng xuống không chút thương xót.

Thời kỳ ân điển sẽ không kéo dài lâu nữa. Hiện nay Đức Chúa Trời đang rút lại bàn tay kiểm chế của Ngài khỏi thế gian. Bấy lâu nay Ngài đã phán với nam nữ qua sự tác động của Đức Thánh Linh Ngài; nhưng họ đã không lắng nghe lời kêu gọi. Giờ đây Ngài đang phán với dân sự Ngài, và với thế gian, qua những sự phán xét của Ngài. Thời kỳ của những sự phán xét này là một thời kỳ thương xót cho những ai chưa có cơ hội học biết lẽ thật là gì. Chúa sẽ dịu dàng đoái nhìn đến họ. Ngài động lòng thương xót; tay Ngài vẫn dang ra để cứu. Một số rất đông sẽ được thu nhận vào ràn chiên an toàn, những người trong những ngày sau rốt này sẽ lần đầu tiên nghe lẽ thật. Review and Herald, ngày 22 tháng 11, 1906.

Những ai không vâng phục Tin Lành là những "chiên khác" mà Chúa Giê-su đã hứa sẽ gọi, và họ sẽ nghe tiếng Ngài khi Ngài gọi.

Ta còn có những chiên khác, không thuộc về ràn này; Ta cũng phải đem chúng về, và chúng sẽ nghe tiếng Ta; và sẽ chỉ có một ràn và một người chăn. Gioan 10:16.

"Tiếng" họ nghe là "tiếng" thứ hai trong Khải Huyền chương mười tám, kêu lớn tiếng vào lúc luật ngày Chủ nhật sắp được ban hành, khi sự phán xét đối với đại dân phụ bị tăng gấp đôi, vì nàng đã làm đầy chén tội lỗi trong thời kỳ ân điển của mình.

Nhà tiên tri nói, 'Tôi thấy một thiên sứ khác từ trời xuống, có quyền năng lớn; và đất được chiếu sáng bởi vinh quang của người. Người kêu lớn tiếng một cách mạnh mẽ, rằng: Babylon lớn đã sụp đổ, đã sụp đổ, và đã trở nên chỗ ở của ma quỷ' (Revelation 18:1, 2). Đây là cùng một sứ điệp đã được thiên sứ thứ hai rao ra. Babylon đã sụp đổ, 'vì nàng đã làm cho mọi dân uống rượu thịnh nộ của sự tà dâm của nàng' (Revelation 14:8). Rượu ấy là gì?—Những giáo lý giả dối của nàng. Nàng đã đem đến cho thế gian một ngày Sa-bát giả thay cho ngày Sa-bát của điều răn thứ tư, và đã lập lại điều dối trá mà Sa-tan trước hết nói với Ê-va trong Ê-đen—sự bất tử tự nhiên của linh hồn. Nhiều sai lầm cùng loại khác nàng đã truyền bá khắp nơi, 'lấy điều răn của loài người làm giáo lý mà dạy' (Matthew 15:9).

"Khi Chúa Giê-su bắt đầu chức vụ công khai của Ngài, Ngài đã thanh tẩy Đền Thờ khỏi sự ô uế phạm thánh. Một trong những việc làm sau cùng của chức vụ Ngài là lần thanh tẩy Đền Thờ thứ hai. Vậy, trong công tác sau cùng để cảnh báo thế gian, có hai lời kêu gọi riêng biệt được gửi đến các hội thánh. Sứ điệp của thiên sứ thứ hai là: 'Ba-by-lôn đã sụp đổ, đã sụp đổ, thành

lớn kia, vì nó đã khiến muôn dân uống rượu của cơn thịnh nộ do sự tà dâm của nó' (Khải Huyền 14:8). Và trong tiếng kêu lớn của sứ điệp thiên sứ thứ ba, có một tiếng từ trời phán rằng: 'Hỡi dân Ta, hãy ra khỏi nó, để các ngươi đừng dự phần vào tội lỗi của nó, và đừng nhận lấy các tai vạ của nó. Vì tội lỗi của nó đã lên đến tận trời, và Đức Chúa Trời đã nhớ lại những gian ác của nó' (Khải Huyền 18:4, 5)." Selected Messages, quyển 2, trang 118.

Khi đạo luật Ngày Chủ nhật sắp được áp đặt tại Hoa Kỳ, cuộc phán xét thi hành mang tính từng bước đối với Ba-by-lôn hiện đại sẽ khởi sự, và giai đoạn cuối cùng của cuộc phán xét những người đang sống bắt đầu khi hai cuộc phán xét chồng lấn nhau. Sứ giả thứ ba, người dọn đường cho công việc của Đấng Sứ Giả của Giao Ước, đại diện cho công việc trong thời kỳ phán xét những người đang sống, vốn bắt đầu vào ngày 11 tháng 9 năm 2001 và kết thúc khi những người cuối cùng trong số những người hiện chưa vâng theo Tin Lành nghe tiếng thứ hai của Khải Huyền chương mười tám và ra khỏi Ba-by-lôn. Công việc ấy xác định sự thanh tẩy và sàng lọc đền thờ của 144.000 vào lúc khởi đầu chức vụ của sứ giả dọn đường, rồi đến sự sàng lọc và thanh tẩy đền thờ của đoàn dân rất đông vào lúc kết thúc chức vụ của sứ giả dọn đường cho Đấng Sứ Giả của Giao Ước.

Khi đạo luật Chúa nhật sắp đến, sự tỏ hiện quyền năng của Đức Chúa Trời đã xảy ra vào Lễ Ngũ Tuần sẽ được lập lại.

Không một ai trong chúng ta sẽ nhận được ấn của Đức Chúa Trời khi tính cách của chúng ta vẫn còn một vết nhơ hay tí ố. Trách nhiệm thuộc về chúng ta là sửa chữa những thiếu sót trong tính cách của chúng ta, tẩy sạch đền thờ của linh hồn khỏi mọi ô uế. Bấy giờ mưa muôn sẽ đổ xuống trên chúng ta như mưa sớm đã đổ xuống trên các môn đồ vào Ngày Lễ Ngũ Tuần. . . .

"Hỡi anh em, trong công cuộc chuẩn bị vĩ đại, anh em đang làm gì? Những ai đang liên kết với thế gian thì nhận lấy khuôn mẫu thế gian và chuẩn bị cho dấu của con thú. Còn những ai không tin cậy bản thân, khiêm nhường trước mặt Đức Chúa Trời và thanh tẩy linh hồn mình bằng cách vâng phục lẽ thật, thì những người ấy đang nhận lấy khuôn mẫu thiên thượng và chuẩn bị cho ấn của Đức Chúa Trời trên trán họ. Khi sắc lệnh được ban ra và dấu ấn được đóng, thì tính cách của họ sẽ vẫn trong sạch, không tí vết đến đời đời." Testimonies, tập 5, 214, 216.

Chính tại đây người ta có thể vấp phải một điều tưởng như mâu thuẫn trong Lời tiên tri, mặc dù không nhất thiết phải như vậy. Vào Lễ Ngũ Tuần trong thời các môn đồ, sứ điệp được ban quyền năng đã không được truyền đến các dân ngoại, tức là những người không vâng phục Tin Lành khi luật ngày Chủ nhật sắp đến. Sứ điệp được ban quyền năng tại Ngũ Tuần đã được truyền đến cho Israel cổ đại, là dân mà trong thêm ba năm rưỡi nữa vẫn còn ở trong thời kỳ thử thách cuối cùng của họ.

Bảy mươi tuần lễ được ấn định cho dân ngoại và cho thành thánh của ngoại, để kết thúc sự bội nghịch, chấm dứt tội lỗi, chuộc tội cho sự gian ác, đem vào sự công chính đời đời, đóng ấn khả tượng và lời tiên tri, và xúc dầu cho Nơi Rất Thánh. Đa-ni-ên 9:24.

Sứ điệp đã được ban quyền năng tại Lễ Ngũ Tuần chưa được rao giảng cho những người không vâng phục Tin Lành cho đến khi Stephen bị ném đá vào năm 34. Bà White thường nêu rõ điều này.

Bây giờ, thiên sứ nói: “Ngài sẽ làm vững bền giao ước với nhiều người trong một tuần lễ [bảy năm].” Trong bảy năm sau khi Đấng Cứu Thế khởi đầu chức vụ của Ngài, Tin Lành sẽ được rao giảng đặc biệt cho người Do Thái; ba năm rưỡi bởi chính Đấng Christ; và sau đó bởi các sứ đồ. “Giữa tuần lễ ấy, Ngài sẽ làm cho tế lễ và của lễ dứt đi.” Daniel 9:27. Vào mùa xuân năm 31 sau Công Nguyên, Đấng Christ, của lễ thật, đã được dâng trên đồi Can-vê. Bây giờ màn trong đền thờ bị xé làm đôi, cho thấy rằng tính thiêng liêng và ý nghĩa của nghi lễ tế tự đã qua đi. Thời điểm đã đến để tế lễ và của lễ trần gian chấm dứt.

Tuần lễ ấy—bảy năm—kết thúc vào năm 34 SCN. Sau đó, qua việc ném đá Ê-tiên, người Do Thái cuối cùng đã dứt khoát khước từ Tin Lành; các môn đồ bị tán lạc vì sự bắt bớ 'đi khắp nơi rao giảng đạo' (Công Vụ 8:4); và chẳng bao lâu sau, Sau-lô, kẻ bắt bớ, đã hoán cải và trở thành Phao-lô, sứ đồ cho các dân ngoại. *The Desire of Ages*, 233.

Sứ điệp được ban quyền năng vào Lễ Ngũ Tuần, năm mươi ngày sau sự phục sinh của Đấng Christ, tương ứng với luật ngày Chủ nhật, trong đó phúc âm kêu gọi bảy chiên khác của Đấng Christ ra khỏi Babylon; tuy nhiên, phải đến ba năm rưỡi sau thập tự giá thì người Do Thái mới “đóng ấn sự khước từ phúc âm”, và khi ấy sứ điệp mới đến với dân ngoại, là những người khi đó không vâng theo phúc âm. Sự mâu thuẫn bề ngoài này càng lộ rõ khi xác định rằng vào năm 34 sau Công nguyên người Do Thái đã đóng ấn sự khước từ phúc âm, vì Bà White lại nói khác.

“Vì toàn bộ hệ thống nghi lễ đều tượng trưng cho Đấng Christ, nên ngoài Ngài ra, nó không có giá trị gì. Khi người Do Thái đóng ấn cho sự khước từ Đấng Christ bằng cách trao nộp Ngài cho cái chết, họ đã khước từ mọi điều làm cho đền thờ và các việc phụng tự của nó có ý nghĩa. Sự thánh thiêng của nó đã rời khỏi nó. Nó đã bị định cho sự hủy diệt. Từ ngày ấy, các của lễ hy sinh và các việc phụng tự liên quan trở nên vô nghĩa. Giống như của lễ của Ca-in, chúng không bày tỏ đức tin nơi Đấng Cứu Thế. Khi giết Đấng Christ, người Do Thái về thực chất đã phá hủy đền thờ của họ. Khi Đấng Christ bị đóng đinh, bức màn bên trong của đền thờ bị xé ra làm đôi từ trên xuống dưới, cho thấy rằng sinh tế vĩ đại cuối cùng đã được dâng, và rằng hệ thống tế lễ đã vĩnh viễn chấm dứt.” *Khát vọng của các thời đại*, 165.

Người Do Thái đã đóng ấn cho việc khước từ Tin Lành của họ khi Ê-tiên bị ném đá hay khi Đấng Christ chịu đóng đinh trên thập tự giá? Sự mâu thuẫn bề ngoài này gắn liền với sự mâu thuẫn bề ngoài trong việc đồng nhất sự bày tỏ quyền năng của Đức Chúa Trời tại Lễ Ngũ Tuần với luật ngày Chủ nhật sắp tới.

Chúng tôi dự định sẽ làm sáng tỏ mâu thuẫn bề ngoài đó trong bài viết tiếp theo, nhưng tôi muốn nhắc chúng ta rằng mục đích của sự xem xét đặc biệt này dựa trên thực tế đã được các tiên tri chỉ ra: dân Laodicê của Đức Chúa Trời trong những ngày sau rốt không hiểu về sự phán xét. Chúng ta đã dành thời gian xem lại các giai đoạn và mục đích khác nhau của sự phán xét để làm rõ cách mà phán xét điều tra và phán xét thi hành đều gặp nhau tại luật ngày Chủ nhật sắp đến. Để thấy được sự khải thị liên quan đến những mâu thuẫn bề ngoài mà chúng ta vừa nêu, những yếu tố này cần được rà soát.

Chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu này trong bài viết tiếp theo.

Người Công giáo La Mã thừa nhận rằng sự thay đổi về ngày Sa-bát là do Giáo hội của họ thực hiện, và họ viện dẫn chính sự thay đổi này như một bằng chứng cho quyền bính tối thượng của Giáo hội. Họ tuyên bố rằng bằng việc giữ ngày thứ nhất trong tuần làm ngày Sa-bát, những người Tin Lành đang thừa nhận quyền lực của Giáo hội trong việc lập pháp về những điều thiêng liêng. Giáo hội La Mã chưa từ bỏ yêu sách về tính bất khả ngộ của mình; và khi thế giới cùng các hội thánh Tin Lành chấp nhận một ngày Sa-bát giả mạo do Giáo hội ấy đặt ra, trong khi họ từ bỏ ngày Sa-bát của Đức Giê-hô-va, thì thực chất họ đang thừa nhận yêu sách này. Họ có thể viện dẫn thẩm quyền cho sự thay đổi này, nhưng sự nguy hiểm trong lập luận của họ rất dễ nhận ra. Người theo Giáo hoàng đủ sắc sảo để thấy rằng những người Tin Lành đang tự lừa dối mình, cố tình nhắm mắt trước các sự kiện trong vấn đề này. Khi thiết chế ngày Chủ nhật dần được ưa chuộng, ông ta vui mừng, tin chắc rằng rồi cuối cùng điều đó sẽ đưa toàn bộ thế giới Tin Lành về dưới ngọn cờ của Rôma.

Việc thay đổi ngày Sa-bát là dấu hiệu hay dấu ấn của thẩm quyền của Giáo hội La Mã. Những ai, hiểu rõ những yêu cầu của điều răn thứ tư, mà chọn giữ ngày Sa-bát giả thay cho ngày Sa-bát thật, thì qua đó đang tỏ lòng tôn kính quyền lực duy nhất đã truyền dạy điều đó. Dấu của con thú là ngày Sa-bát của giáo hoàng, đã được thế giới chấp nhận thay cho ngày do Đức Chúa Trời ấn định.

Nhưng thời điểm nhận lãnh dấu của con thú, như được chỉ ra trong lời tiên tri, vẫn chưa đến. Thời kỳ thử thách vẫn chưa đến. Có những Cơ Đốc nhân chân thật trong mọi Hội thánh, không loại trừ cộng đồng Công giáo La Mã. Không ai bị kết án cho đến khi họ đã nhận được ánh sáng và thấy được bản phận của điều răn thứ tư. Nhưng khi sắc lệnh được ban ra áp đặt việc giữ ngày Sa-bát giả mạo, và khi tiếng kêu lớn của thiên sứ thứ ba cảnh cáo loài người chống lại sự thờ lạy con thú và hình tượng của nó, ranh giới giữa giả và thật sẽ được vạch rõ ràng. Bây giờ những ai vẫn tiếp tục vi phạm sẽ nhận lãnh dấu của con thú trên trán hoặc trên tay họ.

Với những bước nhanh, chúng ta đang tiến gần đến thời kỳ này. Khi các hội thánh Tin Lành liên hiệp với quyền lực thế tục để ủng hộ một tôn giáo giả dối, mà vì chống đối tôn giáo ấy tổ tiên họ đã phải chịu những cuộc bách hại khốc liệt nhất, thì ngày Sa-bát của giáo hoàng sẽ bị cưỡng bách thi hành bởi thẩm quyền kết hợp của giáo hội và nhà nước. Sẽ có một sự bội đạo cấp quốc gia, và điều đó chỉ kết thúc bằng sự suy vong của quốc gia. Trường Huấn luyện Kinh Thánh, ngày 2 tháng 2 năm 1913.